

## TIẾT 59

### LUYỆN TẬP CHUNG (Tiết 1)

#### I. MỤC TIÊU

##### 1. Yêu cầu cần đạt

- Nhận biết được hình có trục đối xứng, hình có tâm đối xứng.
- Nhận biết trục đối xứng của một số hình, tâm đối xứng của một hình.

##### 2. Phát triển năng lực

- Năng lực tự chủ và tự học: Tự giác nghiên cứu, thực hiện các nhiệm vụ học tập.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS chủ động tham gia, phối hợp và trao đổi thông qua hoạt động nhóm.
- Năng lực tư duy và lập luận toán học: Quan sát và thực hiện thao tác tư duy chỉ ra được hình có trục đối xứng, có tâm đối xứng.

- Năng lực sử dụng công cụ, phương tiện học toán: Sử dụng thước và một số dụng cụ học tập kẻ vẽ thêm hình để thu được hình nhận điểm cho trước làm tâm đối xứng. Gấp giấy để cắt được hình có trục đối xứng, có tâm đối xứng.

### 3. Phẩm chất

- Chăm chỉ: Hoàn thành nhiệm vụ theo yêu cầu của giáo viên, tích cực trao đổi, tự học.
- Trung thực: Báo cáo kết quả hoạt động nhóm chính xác.
- Trách nhiệm: Chủ động, tự giác khi thực hiện hoạt động nhóm.

## II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- 1. Chuẩn bị của GV:** Máy tính, máy chiếu, thước thẳng, eke, compa, chuẩn bị trò chơi “Hộp quà may mắn trên powerpoint”; mẫu hình tam giác đều, cánh quạt, trái tim, cánh diều; bảng phụ kẻ sẵn hình bài 5.14.
- 2. Chuẩn bị của HS:** Bộ dụng cụ học tập, giấy bìa, kéo, giấy kẻ ô vuông kẻ sẵn hình bài 5.14.

## III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

### Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG (5 phút)

**a) Mục tiêu:** Tạo không khí vui vẻ vào tiết học. Củng cố kiến thức về hình có trục đối xứng và hình có tâm đối xứng.

**b) Nội dung:**

HS tham gia trò chơi “Hộp quà may mắn”.

Luật chơi: Lần lượt các câu hỏi đưa ra, bạn nào có tín hiệu giơ tay nhanh nhất sẽ dành quyền trả lời. Trả lời đúng hộp quà mở ra và sẽ nhận được quà từ hộp đó.

Câu 1: Có một đường thẳng  $d$  chia hình thành hai phần mà nếu “gấp” hình theo đường thẳng  $d$  thì hai phần đó “chồng khít” lên nhau. Hình như thế gọi là gì?

- |                           |                          |
|---------------------------|--------------------------|
| A. Hình có trục đối xứng. | B. Hình có tâm đối xứng. |
| C. Hình ghép đôi.         | C. Hình đồng đối nhau.   |

Câu 2: Chữ số nào dưới đây có trục đối xứng?

- |      |      |      |      |
|------|------|------|------|
| A. 2 | B. 9 | C. 7 | D. 3 |
|------|------|------|------|

Câu 3: Có điểm  $O$  sao cho khi quay hình nửa vòng quanh  $O$ , ta được hình chồng khít với hình ban đầu. Điểm  $O$  gọi là:

- |                         |                           |
|-------------------------|---------------------------|
| A. Trung điểm của hình. | B. Tâm đối xứng của hình. |
| C. Giao điểm.           | D. Điểm tiếp xúc.         |

Câu 4: Chữ cái nào dưới đây vừa có trục đối xứng vừa có tâm đối xứng?

- |      |      |      |      |
|------|------|------|------|
| 1. B | 2. M | 3. X | 4. P |
|------|------|------|------|

**c) Sản phẩm:**

Câu 1: A

Câu 2: D

Câu 3: B

Câu 4: 3.

**d) Tổ chức thực hiện:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi hộp quà may mắn (thiết kế trò chơi với powerpoint). GV phổ biến rõ luật chơi và mời HS tham gia trò chơi.</p> <p>GV động viên khích lệ HS và chốt kiến thức.</p> <p>GV nhấn mạnh cách xác định hình có trục đối xứng, hình có tâm đối xứng.</p> <p>Bài học hôm nay chúng ta tiếp tục vận dụng kiến thức về hình có trục đối xứng và hình có tâm đối xứng để giải quyết yêu cầu bài toán đưa ra.</p>	<p>HS lắng nghe và tham gia trò chơi.</p> <p>HS lắng nghe và ghi nhớ.</p>

**Hoạt động 2: LUYỆN TẬP (28 phút)**

**a) Mục tiêu:**

- Vận dụng kiến thức về trục đối xứng, tâm đối xứng để gấp và cắt hình.
- Chỉ ra được hình có trục đối xứng và hình có tâm đối xứng.
- Vẽ được hình hoàn thiện nhận điểm O cho trước làm tâm đối xứng.

**b) Nội dung:**

- Ví dụ: Cho biết hình ngôi sao bốn cánh có mấy trục đối xứng?  
HS thực hiện gấp và cắt ngôi sao 4 cánh.
- HS hoạt động theo cặp thực hiện Bài 5.11 (SGK).
- HS thực hiện Bài 5.14.

**c) Sản phẩm:**

- Ví dụ: Hình ngôi sao 4 cánh.
- Bài 5.11: a) Cánh quạt có tâm đối xứng.  
b) Cả 4 hình đều có trục đối xứng.
- Hoàn thành vẽ hình Bài 5.14.

**d) Tổ chức thực hiện:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>Chiếu ví dụ (SGK tr.108), yêu cầu HS đọc và cho biết hình ngôi sao bốn cánh có mấy trục đối xứng?</p>	<p>HS trả lời.</p>

<p>Tâm đối xứng của hình ở vị trí nào?  GV hướng dẫn HS thực hiện gấp và cắt hình.  Yêu cầu HS hoạt động cá nhân (thời gian 3 phút) thực hiện gấp và cắt để được Hình 5.10 (SGK).  GV gọi một vài HS lên báo cáo kết quả, cả lớp theo dõi nhận xét, đánh giá.  GV nhận xét và chốt kiến thức.</p> <p>Chiều nội dung Bài tập 5.11 (SGK tr.108), yêu cầu HS đọc và phân tích yêu cầu của bài.  GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp đôi làm bài (thời gian 3 phút).  Gọi HS đại diện một số nhóm trình bày kết quả.  Gọi một vài HS lên kiểm nghiệm kết quả bằng cách gấp giấy (với các hình GV đã chuẩn bị sẵn).  GV nhận xét, đánh giá và chốt kiến thức.</p> <p>GV treo bảng phụ kẻ sẵn hình bài 5.14 và hướng dẫn HS làm bài, HS làm bài trên giấy kẻ ô vuông đã chuẩn bị sẵn ở nhà.  GV chốt kiến thức.</p>	<p>HS lắng nghe.  HS thực hiện nhiệm vụ.  HS báo cáo kết quả hoạt động.  HS lắng nghe và ghi nhớ.  HS đọc và phân tích yêu cầu của bài.  HS làm bài theo cặp đôi.  Đại diện nhóm trình bày.  HS thực hiện gấp giấy kiểm nghiệm kết quả.  HS lắng nghe và ghi nhớ.  HS làm bài theo hướng dẫn của GV.  HS lắng nghe và ghi nhớ.</p>
--	--

### Hoạt động 3: VẬN DỤNG (10 phút)

#### a) Mục tiêu

Xác định được hình có trục đối xứng, hình có tâm đối xứng.

#### b) Nội dung:

Khi không trực tiếp gấp hình để xác định trục đối xứng, em nhận biết được các hình đã cho có trục đối xứng hay không bằng cách nào?

#### c) Sản phẩm:

- Hình dung trục đối xứng của hình thông qua sự đối xứng của các chi tiết.
- Bài 5.12: Hình b), c) có trục đối xứng.

#### d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>Chiều yêu cầu Bài 5.12, yêu cầu HS đọc bài.  Khi không trực tiếp gấp hình để xác định trục đối xứng, em nhận biết được các hình đã cho có trục đối xứng hay không bằng cách nào?</p>	<p>HS đọc yêu cầu bài.  HS trả lời.</p>

<p>GV chốt kiến thức.</p> <p>GV nhấn mạnh cách nhận biết hình có tâm đối xứng.</p> <p>Yêu cầu HS thảo luận theo cặp đôi 4 phút để hoàn thành bài.</p> <p>Gọi HS lên bảng trình bày.</p> <p>GV và HS nhận xét, đánh giá.</p> <p>GV chốt và lưu ý HS sai lầm thường mắc: Khi quan sát, hình dung các hình các em không quan tâm đến các chi tiết bộ phận khác nhau trên hình dẫn đến đưa ra những nhận định sai; có một số HS đưa ra câu trả lời hình a) có trục đối xứng hay hình b có tâm đối xứng.</p>	<p>HS lắng nghe.</p> <p>HS làm bài theo cặp đôi.</p> <p>HS lên làm bài.</p> <p>HS nhận xét, đánh giá.</p> <p>HS lắng nghe và ghi nhớ.</p>
---	---

### HƯỚNG DẪN TỰ HỌC Ở NHÀ (2 phút)

- Ôn tập lại kiến thức về hình có trục đối xứng, hình có tâm đối xứng.
- Làm các Bài tập 5.15, 5.16 (SGK tr.109); Bài 5.14 (SBT tr.87).
- Vẽ sẵn hình Bài 5.13 trên giấy kẻ ô vuông.

## TIẾT 60

### LUYỆN TẬP CHUNG (Tiết 2)

#### I. MỤC TIÊU

##### 1. Yêu cầu cần đạt

- Nhận biết được hình có trục đối xứng, hình có tâm đối xứng.
- Nhận biết trục đối xứng của một số hình, tâm đối xứng của một hình.
- Nêu được yếu tố về cạnh, đường chéo trong lục giác đều.

##### 2. Phát triển năng lực

- Năng lực tự chủ và tự học: Tự giác nghiên cứu, thực hiện các nhiệm vụ học tập.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS chủ động tham gia, phối hợp và trao đổi thông qua hoạt động nhóm.
- Năng lực tư duy và lập luận toán học: Quan sát và thực hiện thao tác tư duy chỉ ra được hình có trục đối xứng, hình có tâm đối xứng.
- Năng lực sử dụng công cụ, phương tiện học toán: Sử dụng thước và một số dụng cụ học tập kẻ vẽ được hình hoàn chỉnh có tâm đối xứng, có trục đối xứng.

- Năng lực giải quyết vấn đề toán học: Vận dụng kiến thức về một số yếu tố cơ bản của hình lục giác đều ... để tính được khoảng cách từ tâm đối xứng đến các đỉnh và chu vi của mặt bàn.

### 3. Phẩm chất

- Trung thực: Báo cáo chính xác kết quả hoạt động của nhóm.
- Trách nhiệm: Chủ động, tự giác khi thực hiện nhiệm vụ được giao.

## II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

**1. Chuẩn bị của GV:** Máy tính, máy chiếu, thước thẳng, eke, compa, bảng phụ kẻ sẵn hình Bài 5.13, phiếu học tập kẻ sẵn hình Bài 5.16.

**2. Chuẩn bị của HS:** Bộ dụng cụ học tập, giấy kẻ ô vuông kẻ sẵn hình Bài 5.13.

## III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

### Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG (5 phút)

**a) Mục tiêu:** Tạo không khí vui vẻ, thoải mái vào tiết học. Củng cố kiến thức về hình có trục đối xứng, hình có tâm đối xứng.

**b) Nội dung:** HS tham gia trò chơi tiếp sức (theo đội).

Luật chơi: Lớp chia thành 2 đội, GV chiếu câu hỏi: Trong các hình và các chữ cái, chữ số sau, hình nào, chữ cái nào có trục đối xứng, có trục đối xứng (chiếu câu hỏi cho các nhóm xem khoảng 1 phút, sau đó ẩn câu hỏi và các nhóm bắt đầu tham gia trò chơi).

+ Các hình: Hình chữ nhật, hình vuông, hình lục giác đều, hình tròn, hình thoi, hình tam giác, hình tứ giác, hình ngũ giác.

+ Các chữ cái: I, O, N, H, S, M, R, L, U, V, X, Z.

Đội 1 chỉ ra các hình, các chữ cái có trục đối xứng; đội 2 chỉ ra các hình, các chữ cái có tâm đối xứng. Lần lượt từng bạn của đội lên ghi kết quả lên bảng, mỗi bạn chỉ được ghi 1 kết quả, sau đó về chỗ, đến lượt bạn thứ 2, ... Đội thắng cuộc là đội viết ra được nhiều và chính xác (thời gian dành cho các đội tham gia trò chơi tiếp sức là 3 phút).

**c) Sản phẩm:**

– Hình và các chữ cái có trục đối xứng: Hình chữ nhật, hình vuông, hình thoi, hình tròn, hình lục giác đều, I, O, H, M, U, V, X.

– Các hình có tâm đối xứng: Hình chữ nhật, hình vuông, hình thoi, hình tròn, hình lục giác đều, I, O, N, H, S, X, Z.

**d) Tổ chức thực hiện:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
Tổ chức cho HS tham gia trò chơi “Tiếp sức”.	HS lắng nghe và thực hiện trò chơi.
GV phổ biến luật chơi và chia lớp thành các đội thi “Tiếp sức”. GV chốt và dẫn dắt vào bài.	HS lắng nghe.

**Hoạt động 2: LUYỆN TẬP (30 phút)**

**a) Mục tiêu:**

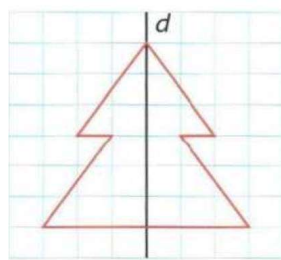
- Chỉ ra được hình có trục đối xứng, hình có tâm đối xứng.
- Vẽ thêm hình để được hình có trục đối xứng, có tâm đối xứng.

**b) Nội dung:**

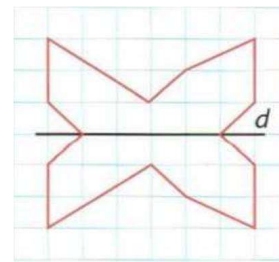
- HS thực hiện Bài 5.15 theo cặp.
- Để vẽ thêm được hình nhận đường thẳng  $d$  làm trục đối xứng, ta cần quan tâm đến yếu tố nào?
- HS hoạt động cá nhân làm Bài 5.13.
- HS hoạt động nhóm hoàn thành Bài 5.16.

**c) Sản phẩm:**

- Bài 5.15: Hình a) có tâm đối xứng nhưng không có trục đối xứng.  
Hình b) có trục đối xứng nhưng không có tâm đối xứng.
- Cần quan tâm đến yếu tố đối xứng qua đường thẳng  $d$ .
- Hoàn thành Bài 5.13.



a)



b)

- Hoàn thành Bài 5.16.

**d) Tổ chức thực hiện:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
Chiếu Bài 5.15 (SGK), yêu cầu HS đọc phân tích yêu cầu của bài.	HS đọc và phân tích yêu cầu của bài.

<p>Hãy nhắc lại cách nhận biết một hình có trục đối xứng, có tâm đối xứng?</p> <p>GV chốt kiến thức.</p> <p>Yêu cầu HS thảo luận theo cặp để làm bài.</p> <p>Gọi HS đứng tại chỗ trả lời.</p> <p>GV và HS nhận xét, đánh giá.</p> <p>GV chốt và lưu ý HS sai lầm thường mắc: Khi hình dung, nhận biết các hình có tâm đối xứng, có trục đối xứng hay không, các em không lưu ý đến toàn bộ hình mà chỉ chú ý đến một phần của hình từ đó dẫn đến có sự nhầm lẫn, có một số em cho rằng hình a) SOS có trục đối xứng.</p> <p>Treo bảng phụ vẽ sẵn hình Bài 5.13 trên lưới kẻ ô vuông, yêu cầu HS lấy sẵn giấy kẻ ô vuông đã kẻ hình của bài ở nhà ra thực hiện làm bài theo hướng dẫn.</p> <p>Để vẽ thêm được hình nhận đường thẳng d làm trục đối xứng, ta cần quan tâm đến yếu tố nào?</p> <p>GV chốt kiến thức.</p> <p>GV hướng dẫn HS thực hiện vẽ ý a).</p> <p>Yêu cầu HS tiếp tục thực hiện ý b), gọi 1 HS lên làm bài.</p> <p>GV yêu cầu HS nhận xét, đánh giá bài (các HS khác ở dưới lớp đổi bài kiểm tra chéo).</p> <p>GV nhận xét, đánh giá và chốt kiến thức.</p>	<p>HS trả lời.</p> <p>HS lắng nghe.</p> <p>HS theo cặp làm bài.</p> <p>HS trả lời.</p> <p>HS nhận xét, đánh giá.</p> <p>HS lắng nghe và ghi nhớ.</p> <p>HS quan sát.</p> <p>HS trả lời.</p> <p>HS lắng nghe.</p> <p>HS làm bài theo hướng dẫn.</p> <p>HS lên làm bài.</p> <p>HS nhận xét, đánh giá.</p> <p>HS lắng nghe và ghi nhớ.</p>
<p>Chiếu yêu cầu và phiếu học tập kẻ sẵn hình Bài 5.16 (SGK).</p> <p>GV hướng dẫn HS: Quy ước đoạn thẳng 1 cm trên phiếu học tập.</p> <p>Yêu cầu HS hoạt động nhóm trong 5 phút hoàn thành bài.</p> <p>Sau 5 phút các nhóm treo phiếu học tập lên bảng và báo cáo kết quả.</p> <p>GV và HS nhận xét, đánh giá.</p>	<p>HS quan sát và suy nghĩ.</p> <p>HS lắng nghe.</p> <p>HS hoạt động nhóm làm bài.</p> <p>HS báo cáo kết quả hoạt động nhóm.</p> <p>HS nhận xét.</p>

### Hoạt động 3: VẬN DỤNG (8 phút)

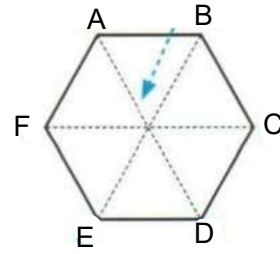
#### a) Mục tiêu:

- Xác định được tâm đối xứng của hình lục giác đều.
- Vận dụng kiến thức về một số yếu tố cơ bản của hình lục giác đều như yếu tố đường chéo, chu vi,... để giải quyết yêu cầu bài toán.



**b) Nội dung:**

- Tâm đối xứng của mặt bàn là điểm nào?
- Các cạnh của hình lục giác đều có mối quan hệ với nhau như thế nào?
- Khoảng cách từ tâm đối xứng của mặt bàn đến mỗi đỉnh được tính như thế nào?
- HS thực hiện làm Bài 5.14 (SBT tr.87).



**c) Sản phẩm:**

- Tâm đối xứng của hình lục giác đều là giao điểm của các đường chéo chính.
  - Hình lục giác đều có các cạnh bằng nhau.
  - Khoảng cách từ tâm đối xứng của mặt bàn đến các đỉnh bằng nửa độ dài đường chéo chính.
  - Bài 5.14: Khoảng cách từ tâm đối xứng đến mỗi đỉnh là:  $1,2 : 2 = 0,6$  (m).
- Chu vi của mặt bàn là:  $0,6 \cdot 6 = 3,6$  (m).

**d) Tổ chức thực hiện:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
Chiếu bài tập 5.14 (T87/SBT), yêu cầu HS đọc và phân tích yêu cầu của bài. GV yêu cầu HS vẽ hình lục giác đều thể hiện mặt bàn. GV hướng dẫn HS làm bài thông qua một số câu hỏi gợi mở. Tâm đối xứng của mặt bàn là điểm nào? Các cạnh của hình lục giác đều có mối quan hệ với nhau như thế nào? Khoảng cách từ tâm đối xứng của mặt bàn đến mỗi đỉnh được tính như thế nào? Gọi 1 HS lên bảng trình bày bài làm. GV và HS nhận xét, đánh giá. GV chốt kiến thức.	HS đọc và phân tích yêu cầu của bài. HS vẽ hình. HS trả lời.     HS lên làm bài. HS nhận xét, đánh giá. HS lắng nghe và ghi nhớ.

**HƯỚNG DẪN TỰ HỌC Ở NHÀ (2 phút)**

- Ôn tập và hệ thống lại kiến thức đã học trong chương dưới dạng sơ đồ tư duy.
- Hướng dẫn HS nghiên cứu phần tóm tắt chương V (SBT tr.90).
- Làm các Bài tập 5.19, 5.20 (SGK tr.110).
- Vẽ sẵn hình Bài 5.17 (SGK tr.110) trên lưới kẻ ô vuông.